

Thị trường thế giới

1D

Dow Jones	29,983	-2.03%
S&P 500	3,714	-1.93%
Nikkei	28,091	1.55%
Shanghai	3,505	0.64%
Hang Sheng	28,867	2.06%
FTSE 100	6,407	-1.82%
VIX	33	9.53%

Thị trường Việt Nam

VN-Index

VN30

VN-Index	1,035.5	1,029.9
1D	-0.98%	-0.87%
YTD	-5.22%	-2.95%
GTGD (tỷ VND)	13,651	6,802
Vốn hoá (tỷ VND)	3,944,849	2,809,493
NĐTNN (tỷ VND)	184.53	125.94
Tự doanh (tỷ VND)	-186.04	-213.44
P/E	16.2	13.8
P/B	2.2	2.2

Lợi suất TPCP

YTD

Việt Nam 3 tháng	0.40%	55.5%
Việt Nam 3 năm	0.93%	9.6%
Việt Nam 10 năm	2.35%	
Mỹ 3 tháng	0.04%	-26.1%
Mỹ 2 năm	0.10%	-9.7%
Mỹ 10 năm	1.08%	18.7%

Giá hàng hoá

1D

Dầu Brent (USD/thùng)	55.6	1.09%
Vàng (USD/ounce)	1,865	0.97%

Tỷ giá

1D

USD/VND	23,041	0.03%
EUR/VND	27,950	0.31%
JPY/VND	21,997	0.06%
CNY/VND	3,566	0.54%

Lãi suất liên ngân hàng

YTD

Qua đêm	0.22%	154.7%
1 tuần	0.32%	179.8%
2 tuần	0.43%	167.5%
1 tháng	0.64%	113.7%

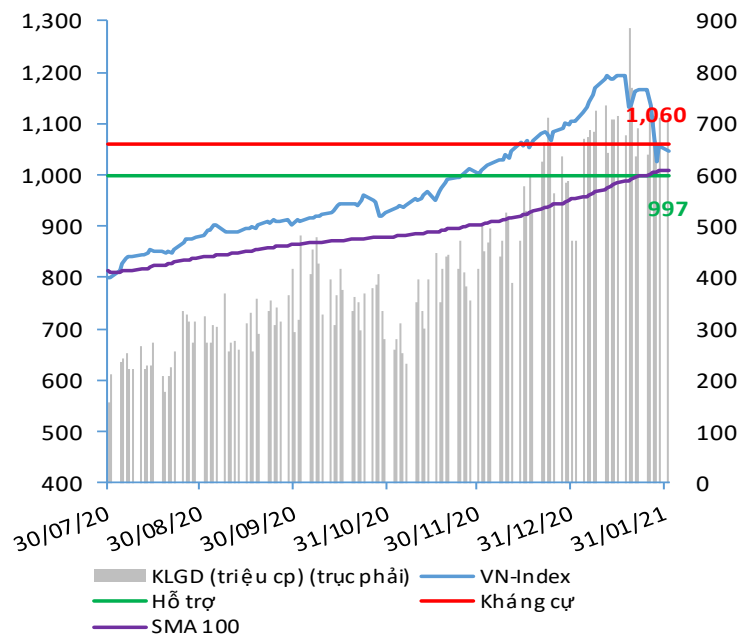
NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống đánh giá và phân loại trạng thái diễn biến của CTS ghi nhận mức điểm đánh giá tổng quan của chỉ số VN-Index đạt **-70.59 điểm** và chỉ số VN30 đạt **-70.59 điểm**; tương đương với diễn biến thị trường giá giảm.

Điểm đánh giá tổng quan sức mạnh kỹ thuật cho thấy kịch bản chỉ số VN-Index vẫn đang chịu áp lực điều chỉnh trong ngắn hạn với số mã giảm giá chiếm ưu thế áp đảo hoàn toàn. Dòng tiền tham gia vào thị trường đang cho thấy dấu hiệu suy yếu rõ rệt trong bối cảnh kỳ nghỉ lễ Tết cũng đang đến gần.

Nếu áp lực điều chỉnh vẫn tiếp tục duy trì, khả năng cao chỉ số VN-Index sẽ quay trở lại và kiểm tra vùng hỗ trợ 997 – 1,000 điểm được xác lập trước đó không lâu.

VN-INDEX



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, CTS tổng hợp

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 01/02/2021

Nhóm chỉ báo	Chỉ báo	Điểm
Xu hướng	EMA (3); EMA (10) & SMA (20)	-9
Định hướng & Sức mạnh xu hướng	DMI & ADX	-2
	RSI (14)	-3
	MFI (14)	-3
Dao động & Động lượng	Stochastic (14,3,3)	2
	MACD (12,26,9)	-3
	CMF	-2
	OBV	-2
Khối lượng	Volume	0
	Advance - Decline	-2

Điểm đánh giá chung **-70.59**

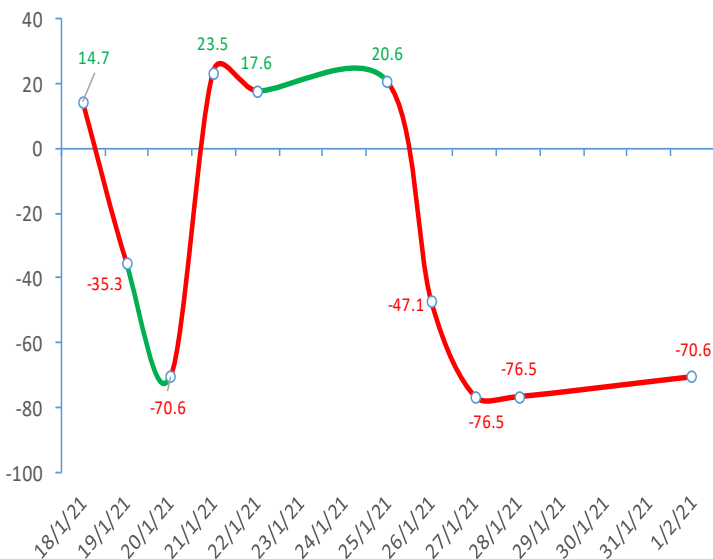
Nhận Định

Diễn biến giá giảm mạnh

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỔ PHIẾU VN30 01/02/2021

STT	Mã CK	Điểm	Trạng thái
1	BID	-103.9	Giảm giá rất mạnh
2	BVH	-89.8	Giảm giá rất mạnh
3	CTG	-100.3	Giảm giá rất mạnh
4	FPT	-64.9	Giảm giá mạnh
5	GAS	-90.1	Giảm giá rất mạnh
6	HDB	-75.5	Giảm giá rất mạnh
7	HPG	-85.8	Giảm giá rất mạnh
8	MBB	-78.7	Giảm giá rất mạnh
9	MSN	-63.8	Giảm giá mạnh
10	MWG	-72.5	Giảm giá mạnh
11	PLX	-88.8	Giảm giá rất mạnh
12	PNJ	-67.4	Giảm giá mạnh
13	POW	-75.1	Giảm giá rất mạnh
14	REE	-67.1	Giảm giá mạnh
15	SSI	-92.7	Giảm giá rất mạnh
16	STB	-87.5	Giảm giá rất mạnh
17	TCB	-84.7	Giảm giá rất mạnh
18	VCB	-93.7	Giảm giá rất mạnh
19	VHM	-56.6	Giảm giá mạnh
20	VIC	-57.0	Giảm giá mạnh
21	VJC	-62.2	Giảm giá mạnh
22	VNM	-52.9	Giảm giá mạnh
23	VPB	-98.5	Giảm giá rất mạnh
24	VRE	-79.6	Giảm giá rất mạnh

ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VN-INDEX 10 PHIÊN GIAO DỊCH

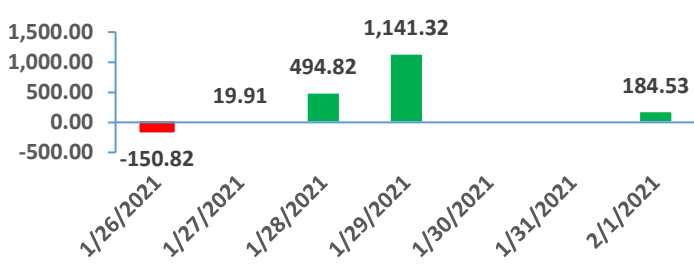


THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

< -75 <	< -50 <	< -25 <	0	> +25 <	> +50 <	> +75 <
Giảm giá rất mạnh	Giảm giá mạnh	Giảm giá	Đi ngang	Tăng giá	Tăng giá mạnh	Tăng giá rất mạnh

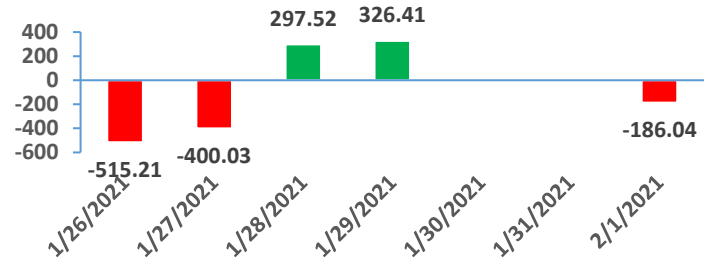
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Giá trị giao dịch ròng NĐTNN 5 ngày gần nhất (tỷ đồng)

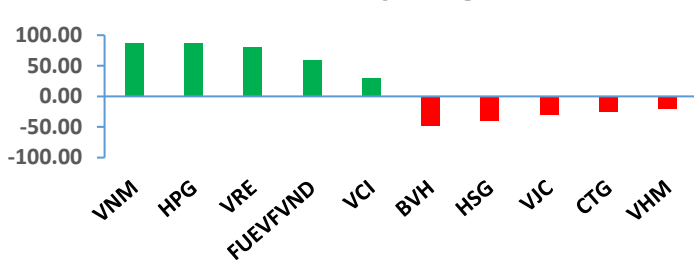


GIAO DỊCH TỰ DOANH

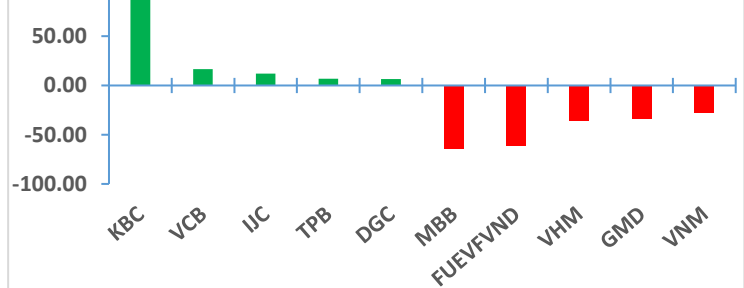
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh 5 ngày gần nhất (tỷ đồng)



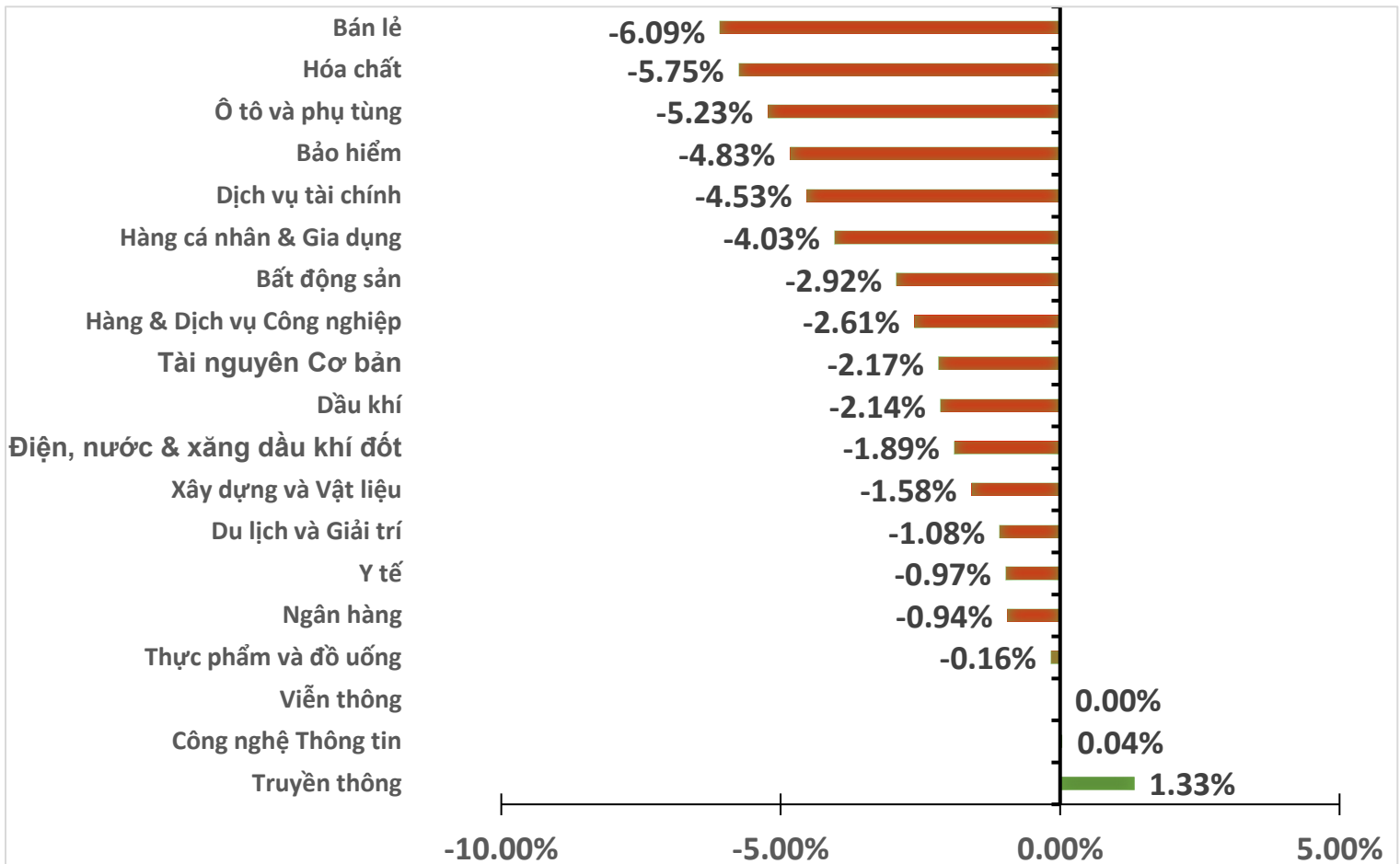
Top cổ phiếu mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua bán ròng của tự doanh trên HSX (tỷ đồng)



BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH TRONG PHIÊN GIAO DỊCH 01/02/2021



Nguồn: Bloomberg, Fiiipro

TIN KINH TẾ TÀI CHÍNH

Điểm tin

Nội dung

Sản lượng thép thế giới giảm lần đầu tiên trong nửa thập kỷ

Trong năm vừa qua, toàn cầu sản xuất 1,86 triệu tấn thép, thấp hơn 0.9% so với năm 2019. Sản lượng thép thô của khu vực Bắc Mỹ năm 2020 giảm mạnh 15.5% xuống 101,1 triệu tấn do sản lượng của cả 3 nước sản xuất chủ chốt đều giảm. Châu Á năm qua đã lội ngược dòng khi sản xuất 1,374.9 triệu tấn thép thô trong năm 2020, tăng 1.5% so với năm 2019. Lý do bởi sản lượng của Trung Quốc đạt 1,053 triệu tấn, tăng 5.2% so với năm 2019, nâng thị phần của nước này trong tổng sản lượng thép thô toàn cầu từ 53.3% năm 2019 lên 56.5% năm 2020.

Phục hồi sản xuất tại Trung Quốc chậm lại trong tháng 1/2021

Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc cho biết, chỉ số PMI đã giảm xuống 51,3 trong tháng 1 từ mức 51,9 của tháng 12. Dẫu vậy, nó vẫn duy trì ở mức trên 50 điểm, ngăn tăng trưởng rơi vào vùng sụt giảm. Tuy nhiên, con số này vẫn thấp hơn mức 51,6 mà các chuyên gia kinh tế của Reuters dự báo.

Mặt bằng lãi suất có thể chạm đáy vào nửa đầu năm 2021 trước khi tăng trở lại vào nửa cuối năm

Có 3 nguyên nhân chính. Thứ nhất, kênh bơm thanh khoản tiền đồng vào thị trường bị giới hạn do công cụ mua ngoại tệ bị hạn chế và có thể đẩy mặt bằng lãi suất trên thị trường 2 tăng. Thứ hai, tốc độ tăng trưởng tín dụng trong 6 tháng cuối năm thường sẽ hồi phục nhanh. Thứ ba, lộ trình siết tỷ lệ huy động ngắn cho vay trung - dài hạn có hiệu lực vào tháng 10/2021 sẽ đẩy mạnh mức độ cạnh tranh về tiền gửi và làm đảo chiều xu hướng lãi suất tiền gửi đang giảm.

Chỉ số PMI của Việt Nam đạt 51,3 điểm vào tháng 1/2021

Kết quả khảo sát Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) vừa được IHS Markit công bố sáng nay khái quát một số điểm chính như: Sản lượng, việc làm và hoạt động mua hàng ít thay đổi; Tình trạng thiếu container chuyển hàng và khan hiếm nguyên vật liệu đã làm gián đoạn nghiêm trọng chuỗi cung ứng, và từ đó góp phần làm tăng chi phí đầu vào với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 6/2018... Cụ thể, PMI lĩnh vực sản xuất của Việt Nam đạt 51,3 điểm vào tháng 1/2021, giảm nhẹ so với mức 51,7 điểm của tháng 12/2020, cho thấy các điều kiện kinh doanh cải thiện chậm hơn vào đầu năm 2021.

Xuất khẩu ghi nhận nhiều điểm sáng trong tháng 1/2021

Mặc dù xuất khẩu dầu thô, gạo và cà phê giảm mạnh trong tháng 1/2021, song tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng này vẫn tăng mạnh, ước tính đạt 27,7 tỷ USD, tăng 50,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, 6 mặt hàng xuất khẩu trên tỷ đô gồm điện thoại và linh kiện, điện tử máy tính, hàng dệt may, giày dép, gỗ và sản phẩm gỗ, máy móc thiết bị phụ tùng.

TIN DOANH NGHIỆP

Mã CK	Điểm tin	Nội dung
CTR	Công bố KQKD quý IV/ 2020	CTR đạt 2.124 tỷ đồng doanh thu thuần trong quý IV/2020, tăng 49% so với cùng kỳ năm trước. Kỳ này, lợi nhuận gộp tăng 85% lên mức 186 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận gộp ở mức 8,8% tăng đáng kể so với 7% của cùng kỳ. Dù chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 104% lên 57,4 tỷ đồng nhưng Công trình Viettel vẫn báo lãi sau thuế quý IV/2020 ở mức 105,5 tỷ đồng, tăng 64% so với quý IV/2019. Đây cũng là mức lãi cao nhất theo quý của doanh nghiệp này.
GEX	Công bố KQKD quý IV/ 2020	GEX công bố doanh thu thuần quý IV/2020 tăng 37% lên 5,888 tỷ đồng dù không còn ghi nhận mảng kho vận, logistics. Tuy nhiên giá vốn cũng tăng mạnh khiến lợi nhuận gộp còn tăng 19% lên 856 tỷ đồng. Trong quý vừa qua, doanh thu tài chính giảm phân nửa cùng kỳ trong khi chi phí lãi vay tăng lên. Hoạt động liên doanh liên kết có lãi tăng 226%. Cộng thêm việc tiết giảm chi phí bán hàng và quản lý, Gelex báo lãi sau thuế gấp 3 lần cùng kỳ đạt 325 tỷ đồng.
VTP	Công bố KQKD quý IV/ 2020	VTP ghi nhận doanh thu thuần 5,549 tỷ đồng trong quý IV/2020 gấp đôi cùng kỳ. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp giảm từ 10% xuống còn 2.6%. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm lần lượt 61% và 32%. Lợi nhuận thuần ghi nhận 91 tỷ đồng, giảm 39%. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 77 tỷ đồng, giảm 32%.
VIC	Công bố KQKD quý IV/2020	Tổng doanh thu thuần hợp nhất trong quý 4 đạt 35,821 tỷ đồng – giảm 4% so với cùng kỳ năm trước do năm 2020 Vingroup không còn ghi nhận doanh thu lĩnh vực bán lẻ. Lợi nhuận trước thuế trong quý 4 năm 2020 đạt 4,231 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ đạt 1,551 tỷ đồng. Lũy kế năm 2020, doanh thu thuần của Vingroup đạt 110,462 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 13,962 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 4,388 tỷ đồng.
VJC	Công bố KQKD quý IV/2020	Doanh thu hợp nhất quý IV/2020 đạt 4.430 tỷ đồng và doanh thu hợp nhất cả năm 2020 đạt 18.210 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 274 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 995 tỷ đồng. Tính cả năm 2020, Vietjet đạt lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 70 tỷ đồng, là một trong số ít các hãng hàng không trên thế giới không sa thải nhân viên và hoạt động có lợi nhuận trong năm 2020.
NT2	Thp6ng báo trả cổ tức đợt 1/2020	Ngày 05/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 08/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/3/2021.

Nguồn: CTS tổng hợp

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2020 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VietinBank Securities. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VietinBank Securities.

LIÊN HỆ

Hội Sở VietinBank Securities:

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: +84.24.3974.1771 – Fax: +84.24.3974.1760

Website: www.cts.vn

Hotline: 1900.58.88.66